TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG HÒA** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2024/QĐST-HNGĐ	*Quảng Hòa, ngày 09 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 06/2024/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Mông Thị T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm K Đ, xã V Q, huyện H L, C B.

- Bị đơn: Đinh Văn B, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm B H I, xã B V Đ, huyện Q H, C B.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mông Thị T và anh Đinh Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Mông Thị T và anh Đinh Văn B thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Hai bên thỏa thuận nhất trí để anh Đinh Văn B trực tiếp nuôi

dưỡng, giáo dục con chung Đinh Thị Minh T, sinh ngày 17/10/2017, chị Mông Thị T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), kể từ tháng 05/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi xét thấy cần thiết, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức và phương thức cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Không có.

- *Về án phí:* Chị Mông Thị T và anh Đinh Văn B mỗi người chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 75.000 đồng, chị T tự nguyện nộp án phí thay phần anh B là 75.000 đồng. Chị T chịu tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng. Tổng cộng chị Mông Thị T chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước; được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002330 ngày 04/3/2024 chi T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng. Xác nhận chị Mông Thị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án, VKS tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã B V Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Mến